

Số: 455 /KH-UBND

Điện Biên, ngày 11 tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Điện Biên

Thực hiện Quyết định số 3179/QĐ-UBND, ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 23/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện về Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Phát triển hạ tầng công nghệ thông tin và truyền thông thành hạ tầng số thống nhất, ổn định, linh hoạt; phát triển ứng dụng, dịch vụ mới theo hướng dùng chung hạ tầng số, nền tảng số đảm bảo khả năng sử dụng dữ liệu số và các công cụ phân tích thông minh để kịp thời đưa ra các quyết sách chính xác trong hoạt động quản lý nhà nước; phát triển kinh tế số, cung cấp các dịch vụ số phục vụ người dân và doanh nghiệp để đáp ứng yêu cầu đổi mới, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của huyện.

2. Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu đề ra trong Quyết định số 3179/QĐ-UBND, ngày 06/12/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên về việc phê duyệt Đề án Chuyển đổi số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030; Nghị quyết số 15-NQ/HU, ngày 23/11/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Điện Biên về Chương trình hành động thực hiện nghị quyết số 13-NQ/TU, ngày 01/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Điện Biên đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị, địa phương, tổ chức, doanh nghiệp triển khai chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị mình. Hình thành và phát triển môi trường số an toàn, tiện ích phục vụ tối đa nhu cầu sản xuất, kinh doanh cũng như sinh hoạt cộng đồng của người dân.

3. Thực hiện triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Từng bước xây dựng, triển khai áp dụng công nghệ số, dữ liệu số để điều

chỉnh thể chế, cấu trúc lại quy trình, đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động lãnh đạo, quản lý, điều hành của cơ quan Đảng, Nhà nước, Mặt trận và các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện; hình thành, phát triển nền kinh tế số tạo nền tảng thúc đẩy phát triển các ngành, lĩnh vực mới; phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp để hình thành công dân số, xã hội số.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2025

a) Phát triển hạ tầng số

Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ 100% khu vực dân cư sinh sống, làm việc và trên 60% hộ gia đình;

Triển khai dịch vụ mạng di động 4G/5G; phổ cập điện thoại di động thông minh trên 70% người dân.

b) Phát triển chính quyền số

- 100% văn bản điện tử của cơ quan, đơn vị được trao đổi, liên thông trên môi trường mạng (*trừ văn bản mật*);

- 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp mức độ 4 trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; 85% hồ sơ công việc cơ quan cấp huyện và 75% hồ sơ công việc cơ quan cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*);

- Bảo đảm 100% cuộc họp, hội nghị có thể thực hiện trên môi trường mạng; trên 50% cuộc họp 3 cấp (*tỉnh, huyện, xã*) được thực hiện trực tuyến;

- 100% chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền các cấp được thực hiện trên hệ thống thông tin, báo cáo của tỉnh; được tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu với các hệ thống dùng chung của tỉnh và liên thông với hệ thống thông tin báo cáo quốc gia;

- 50% hoạt động giám sát, kiểm tra của các cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị thường xuyên được giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng;

- 100% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức, kỹ năng số cơ bản; cử cán bộ, công chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng chuyên gia chuyển đổi số;

- Triển khai 01 dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn huyện.

c) Phát triển kinh tế số

- Kinh tế số chiếm 10% GRDP của huyện;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt 10%;

- Góp phần tăng năng suất lao động bình quân trên 6%/năm;

- 70% doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số; có khoảng 06 doanh nghiệp công nghệ số.

- 55% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến, 50% doanh nghiệp vừa và nhỏ có tài khoản thương mại điện tử; 50% hộ sản xuất nông nghiệp có tài

khoản trên sàn thương mại điện tử.

d) Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 50%;

Trên 70% người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng các dịch vụ thiết yếu (*chính quyền số, y tế, giáo dục, thông tin, thương mại điện tử, khoa học công nghệ, tài nguyên môi trường*).

3. Định hướng đến năm 2030

a) Phát triển hạ tầng số

- Nâng cao chất lượng dịch vụ internet; phổ cập dịch vụ mạng Internet băng rộng cáp quang trên 80% hộ gia đình;

- Phổ cập dịch vụ mạng di động 5G; phổ cập điện thoại di động thông minh trên 80% người dân.

b) Phát triển chính quyền số

- Hoàn thiện cơ sở hạ tầng kỹ thuật thông tin và truyền thông là hạ tầng thiết yếu cho chuyển đổi số và đô thị thông minh; Từng bước xây dựng và phát triển chính quyền thông minh, ứng dụng phân tích dữ liệu và hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo vào hoạt động quản lý và phục vụ của chính quyền;

- Bổ sung các dịch vụ công trực tuyến cấp độ 4 đủ điều kiện, bảo đảm 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 được cung cấp trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau; cung cấp 30% dịch vụ mới dựa trên dữ liệu;

- Trên 95% hồ sơ công việc tại cơ quan cấp huyện và 90% hồ sơ công việc tại cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật*);

- Bảo đảm 100% cuộc họp, hội nghị có thể thực hiện trực tuyến mọi lúc, mọi nơi, trên nhiều thiết bị; trên 70% cuộc họp 3 cấp được thực hiện trực tuyến;

- 70% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan, đơn vị có thể thực hiện được thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý;

- 100% hệ thống thông tin của các cơ quan, đơn vị và doanh nghiệp thường xuyên được giám sát, đảm bảo an toàn, an ninh mạng;

- Triển khai dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn huyện.

c) Phát triển kinh tế số

- Kinh tế số chiếm tối thiểu 15% GRDP của huyện;

- Tỷ trọng kinh tế số trong từng ngành, lĩnh vực đạt tối thiểu 15%;

- Góp phần tăng suất lao động bình quân tối thiểu 7%/năm;

- Trên 90% doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi số, tiến tới nền quản trị, sản xuất thông minh; có khoảng 08 doanh nghiệp công nghệ số;

- 66% dân số trở lên tham gia mua sắm trực tuyến, 70% doanh nghiệp vừa và nhỏ có tài khoản thương mại điện tử. 60% hộ sản xuất nông nghiệp có tài khoản trên sàn thương mại điện tử;

- Thực hiện chuyển đổi số tổng thể, toàn diện trong tất cả các ngành, lĩnh vực;

- Không còn hộ nghèo, hộ cận nghèo về thông tin.

d) Phát triển xã hội số

- Tỷ lệ dân số có tài khoản thanh toán điện tử trên 80%;
- 100% người dân được tiếp cận, sử dụng bình đẳng tất cả các dịch vụ cơ bản trên môi trường số;
- Tối thiểu 70% số xã trên địa bàn huyện cơ bản chuyển đổi số.

III. NHIỆM VỤ

1. Phát triển nền tảng cho chuyển đổi số

- **Chuyển đổi nhận thức:** Cấp ủy, chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật Nhà nước về chuyển đổi số. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số. Người đứng đầu chịu trách nhiệm trực tiếp về chuyển đổi số trong cơ quan, đơn vị mình phụ trách; tiên phong đi đầu trong việc chuyển đổi số; đổi mới phương thức, lề lối làm việc; phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với Nghị quyết, Chương trình, Kế hoạch hành động, mục tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; Lấy kết quả triển khai thực hiện chuyển đổi số là tiêu chí, đánh giá xếp loại và thực hiện công tác cán bộ.

- **Kiến tạo thể chế:** Rà soát quy hoạch tổng thể về phát triển công nghệ thông tin và truyền thông trên địa bàn huyện phù hợp với yêu cầu xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến 2050. Trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của tỉnh, xây dựng Kế hoạch triển khai Kiến trúc Chính quyền số tỉnh Điện Biên giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện. Khuyến khích, sẵn sàng chấp nhận, thử nghiệm các mô hình quản lý, sản xuất, kinh doanh; các giải pháp, sản phẩm, dịch vụ mới dựa trên công nghệ số một cách có kiểm soát. Rà soát, hoàn thiện hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế chính sách và ban hành các hướng dẫn để hỗ trợ, thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- **Phát triển hạ tầng số:** Phát triển hạ tầng viễn thông là hạ tầng thiết yếu cho chuyển đổi số: Cấp quang hóa đến các khu vực dân cư sinh sống, làm việc (*thôn, bản*); nâng cấp mạng di động 4G, triển khai hạ tầng mạng di động 5G; phổ cập internet băng rộng, điện thoại thông minh tới người dân, đặc biệt tới các vùng công ích. Triển khai hạ tầng internet vạn vật (IoT) phục vụ chính quyền số gắn với phát triển đô thị thông minh. Thực hiện chuyển đổi IPv6 cho hạ tầng kết nối, thiết bị, ứng dụng các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- **Phát triển dữ liệu số:** Phối hợp với các sở, ngành, đơn vị có liên quan nghiên cứu, xây dựng, phát triển các cơ sở dữ liệu trọng yếu của quốc gia (*dân cư, đất đai, tài chính, đăng ký doanh nghiệp, bảo hiểm, nông nghiệp*); cơ sở dữ liệu mở và cơ sở dữ liệu dùng chung; cơ sở dữ liệu của công dân, tổ chức khi thực hiện các giao dịch trực tuyến với các cơ quan nhà nước.

- **Phát triển nền tảng số:** Ứng dụng hiệu quả các nền tảng dùng chung quốc gia (*nền tảng thanh toán điện tử, nền tảng thông tin định danh cá nhân*) và cơ sở

dữ liệu số của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn huyện. Kết nối nền tảng tích hợp và chia sẻ cấp tỉnh (LGSP), liên thông nền tảng tích hợp và chia sẻ quốc gia (NGSP). Triển khai nền tảng đô thị thông minh phục vụ triển khai các dịch vụ và ứng dụng thông minh. Triển khai nền tảng Internet vạn vật IoT; Nền tảng trí tuệ nhân tạo (AI)...

- **Bảo đảm an toàn, an ninh mạng:** Tăng cường quản lý an ninh mạng, bảo mật thông tin và an toàn dữ liệu; Tăng cường nhân lực, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật, đảm bảo chủ động phòng ngừa, ứng phó với nguy cơ, hạn chế các tác động tiêu cực trong quá trình chuyển đổi số. Nâng cao nhận thức chung của các cấp ủy đảng, chính quyền và Nhân dân về an toàn, an ninh mạng để mọi người dân đều có ý thức tuân thủ quy định giữ an toàn thông tin chung của cơ quan, đơn vị, cộng đồng gắn liền với quyền lợi cá nhân.

- **Nghiên cứu, phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số:** Triển khai các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học, ưu tiên các đề tài nghiên cứu ứng dụng có kết quả, sản phẩm phù hợp với định hướng chuyển đổi số; tổ chức các chương trình phổ biến kiến thức về sử dụng các công nghệ số, các mô hình kinh tế số đổi mới sáng tạo, chia sẻ kinh nghiệm của những doanh nghiệp trong từng lĩnh vực đang thành công nhờ các mô hình kinh doanh sáng tạo với công nghệ số.

- **Phát triển nguồn nhân lực:** Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức cho cán bộ lãnh đạo, công chức, viên chức, người lao động và người dân về chương trình, chiến lược chuyển đổi số. Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong các cơ sở giáo dục, đào tạo, ...; đưa nội dung đào tạo về chuyển đổi số vào giảng dạy trong các trường trung học cơ sở, trung học phổ thông trên địa bàn huyện, từng bước hình thành công dân số trong tương lai.

2. Phát triển Chính quyền số

- Cung cấp 100% TTHC đủ điều kiện lên mức độ 4. Đẩy mạnh cung cấp, tiếp nhận, giải quyết các TTHC qua dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công trực tuyến; Triển khai nền tảng Phản ánh hiện trường giúp người dân phản ánh trong đời sống nhanh chóng, kịp thời đến các cơ quan chức năng giải quyết kịp thời.

- Triển khai các ứng dụng nhằm nâng cao sự tương tác giữa chính quyền và người dân.

- Triển khai dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn huyện.

- Xây dựng, ban hành Kế hoạch, văn bản triển khai Kiến trúc Chính quyền số giai đoạn 2021 - 2025 định hướng đến năm 2030 phù hợp với Kiến trúc Chính quyền số tỉnh Điện Biên.

- Phát triển Hạ tầng chính quyền số phục vụ cơ quan Đảng, Nhà nước trên cơ sở kết hợp thế mạnh của Mạng Truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet, sử dụng cơ chế mã hóa và công nghệ bảo đảm an toàn, an ninh mạng an toàn, bảo mật.

- Duy trì, nâng cấp và phát huy hiệu quả của Hệ thống họp trực tuyến. Bảo đảm điều kiện các cuộc họp có thể diễn ra được mọi lúc, mọi nơi, trên nhiều loại thiết bị, nhiều cuộc họp đồng thời.

- Số hóa hồ sơ, văn bản, tài liệu, mọi quy trình nghiệp vụ và giao dịch giữa các cơ quan, tổ chức và giữa các cơ quan, tổ chức với người dân, doanh nghiệp. Duy trì, nâng cấp hệ thống quản lý, điều hành văn bản, bảo đảm kết nối, liên thông trao đổi văn bản điện tử qua tất cả các cấp chính quyền của huyện.

- Triển khai hệ thống phòng họp không giấy tờ cho các cuộc họp của Huyện ủy, HĐND, UBND khi cần thiết.

3. Phát triển Kinh tế số

- Thúc đẩy phát triển kinh tế số với trọng tâm là phát triển doanh nghiệp công nghệ số, phát triển nội dung số, kinh tế nền tảng, kinh tế chia sẻ.

- Thúc đẩy chuyển đổi số trong các doanh nghiệp để nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và nền kinh tế, trọng tâm chuyển đổi hướng tới: Sản phẩm, dịch vụ thông minh, sản xuất thông minh và quản trị thông minh.

- Đẩy nhanh quá trình chuyển đổi số và cung cấp hệ thống các dịch vụ số trong cộng đồng, đặc biệt ưu tiên các dịch vụ về giáo dục, chăm sóc y tế, hành chính công, thanh toán không dùng tiền mặt, nông nghiệp, du lịch...;

- Phát triển bưu chính số để bưu chính trở thành hạ tầng quan trọng của thương mại điện tử, của nền kinh tế số, xã hội số để chia sẻ, hỗ trợ người dân phát triển kinh tế, góp phần xóa đói, giảm nghèo và tiên phong trong giải quyết các vấn đề xã hội.

4. Phát triển Xã hội số

- Cập nhật mã địa chỉ bưu chính (Vpostcode) cho các hộ gia đình, đảm bảo mỗi hộ gia đình có một địa chỉ số.

- Đẩy nhanh việc cung cấp và sử dụng dịch vụ thanh toán điện tử thông qua tài khoản ngân hàng (Mobile Money) đối với người dân để phổ cập, cung cấp khả năng tiếp cận dịch vụ thanh toán điện tử.

- Triển khai chuyển đổi số tại các xã trên địa bàn huyện. Phấn đấu đến năm 2030, đảm bảo tối thiểu 70% số xã trên địa bàn huyện cơ bản chuyển đổi số.

5. Chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên

- **Chuyển đổi số trong lĩnh vực du lịch, di sản văn hóa:** Triển khai phần mềm du lịch thông minh; số hóa các sản phẩm du lịch để nâng cao trải nghiệm du khách; chuyển đổi số trong công tác quản lý, quản trị, quảng bá du lịch theo hướng “ cá nhân hóa”; xây dựng cơ sở dữ liệu du lịch, ứng dụng trí tuệ nhân tạo nâng cao chất lượng phục vụ, hiệu quả khai thác.

- **Chuyển đổi số trong lĩnh vực y tế:** Phát triển chính quyền số lĩnh vực y tế đồng bộ gắn liền với hệ thống y tế trên nền tảng số: Hiện đại hóa nền hành chính, Khám chữa bệnh từ xa; Triển khai bệnh án điện tử; đơn thuốc điện tử; thanh toán viện phí không dùng tiền mặt...

- **Chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục:** Xây dựng Hệ sinh thái điện tử ngành Giáo dục và Đào tạo sử dụng công nghệ hiện đại, tiên tiến trên nền tảng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu chuyên ngành, đáp ứng được mục tiêu chuyển đổi số theo chương trình chuyển đổi số quốc gia. Tối ưu hóa trải nghiệm học tập của học sinh, sinh viên và khuyến khích thử nghiệm các mô

hình đào tạo mới. Triển khai “Trường học thông minh” tại một số Trường trung học phổ thông trên địa bàn huyện.

- **Chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp:** Phát triển nông nghiệp theo hướng công nghệ cao cả trong quản lý và sản xuất, tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế. Áp dụng chuyển đổi số trong canh tác nông nghiệp; Liên kết chuỗi: Xây dựng hệ sinh thái nông nghiệp thông minh bằng sử dụng các phần mềm quản lý từ sản xuất đến chế biến, bảo quản đến tiêu thụ sản phẩm; Thay đổi quản trị doanh nghiệp, hợp tác xã: Sử dụng các phần mềm hỗ trợ trong công tác đào tạo, tập huấn; Quản lý trong lĩnh vực chuyên ngành: Sử dụng các phần mềm phòng chống cháy rừng, cảnh báo mưa lũ, quản lý sử dụng các hồ chứa...; Xây dựng bản đồ số quy hoạch các lĩnh vực trong nông nghiệp...

- **Chuyển đổi số trong lĩnh vực giao thông và logistic:** Thúc đẩy chuyển đổi số trong phát triển, khai thác hệ thống kho, bến, bãi phục vụ vận tải và logistic. Triển khai nền tảng số quản lý kết cấu hạ tầng giao thông, phương tiện giao thông vận tải, quản lý người điều khiển phương tiện.

- **Chuyển đổi số trong lĩnh vực thông tin và truyền thông:** Thực hiện chuyển đổi số hạ tầng viễn thông thành hạ tầng thiết yếu cho chuyển đổi số và đô thị thông minh; chuyên đổi hạ tầng chính quyền điện tử thành hạ tầng chính phủ số. Ứng dụng các nền tảng số dùng chung thúc đẩy chuyển đổi số; bảo đảm an toàn an ninh mạng. Thực hiện chuyển đổi số trong các cơ quan báo chí, hệ thống thông tin cơ sở, trọng tâm vào quản trị, hoạt động sản xuất, sáng tạo nội dung, đo lường khán giả, truyền dẫn trên các nền tảng số.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Nguồn kinh phí thực hiện Đề án: Ngân sách nhà nước; nguồn đầu tư của doanh nghiệp, khu vực tư nhân, cộng đồng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp tạo nền móng chuyển đổi số

- **Chuyển đổi nhận thức:** Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trực tiếp chịu trách nhiệm về chuyển đổi số trong phạm vi cơ quan, lĩnh vực, địa bàn mình phụ trách; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, học tập nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền, người dân và doanh nghiệp về sự cần thiết và tính cấp thiết của chuyển đổi số; đổi mới phương thức, lề lối làm việc; phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp; gắn các mục tiêu, nhiệm vụ về chuyển đổi số với nghị quyết, chương trình, kế hoạch hành động, mục tiêu, nhiệm vụ của ngành, địa phương, đơn vị; tiên phong chấp nhận thử nghiệm, ứng dụng công nghệ mới để thay đổi, tạo đột phá vì mục tiêu phát triển bền vững.

- **Hạ tầng số:** Phát triển hạ tầng viễn thông là hạ tầng thiết yếu cho chuyển đổi số: Cấp quang hóa đến các khu vực dân cư sinh sống, làm việc; nâng cấp mạng di động 4G, triển khai hạ tầng mạng di động 5G; phổ cập internet băng rộng, điện thoại thông minh tới người dân, đặc biệt tới các vùng công ích. Mở rộng, kết nối mạng truyền số liệu chuyên dùng các cơ quan Đảng và Nhà nước. Phát triển hạ tầng kết nối phục vụ xây dựng chính quyền số trên cơ sở kết hợp giữa mạng truyền số liệu chuyên dùng, mạng Internet công cộng và các trung tâm dữ liệu. Thực hiện

chuyển đổi IPv6 cho hạ tầng kết nối, thiết bị, ứng dụng các cơ quan Đảng, Nhà nước. Tăng cường nhân lực, trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật hiện đại, đảm bảo chủ động phòng ngừa, ứng phó với nguy cơ, hạn chế các tác động tiêu cực trong quá trình chuyển đổi số.

2. Giải pháp phát triển chính quyền số

Cụ thể hóa và thể chế hóa các chủ trương, chính sách, quy định về ứng dụng và phát triển CNTT trên địa bàn huyện nhằm tạo ra môi trường pháp lý thuận lợi cho việc đẩy mạnh ứng dụng và phát triển Chính quyền số, gồm:

- Chuẩn hóa quy trình tác nghiệp tại các cơ quan. Chuẩn hóa các quy định về tạo nguồn thông tin, trao đổi, chia sẻ thông tin giữa các đơn vị được thuận lợi và an toàn.

- Xây dựng các giải pháp cải cách dịch vụ hành chính công; rà soát, đề xuất tối ưu hoá và đổi mới phương thức cung cấp các dịch vụ công.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai hoạt động thông tin tuyên truyền về chuyển đổi số phải vừa bao quát, vừa cụ thể với lộ trình phù hợp, tập trung vào các lĩnh vực ưu tiên trước, tiến đến chuyển đổi số toàn diện, để toàn dân có thời gian hiểu biết, làm quen và thích ứng dần với quá trình chuyển đổi số.

- Nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan nhà nước: ứng dụng công nghệ số để xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước; cải tiến, thay đổi quy trình tác nghiệp để phục vụ người dân, doanh nghiệp tốt hơn và nhanh hơn.

- Cán bộ, công chức được đào tạo để nâng cao chất lượng tham mưu, ra quyết định và thực hiện nhiệm vụ tốt hơn nhờ tận dụng công nghệ số và có đầy đủ thông tin, dữ liệu.

3. Giải pháp phát triển kinh tế số

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Quyết định 645/QĐ-TTg, ngày 15/5/2020 về việc phê duyệt Kế hoạch tổng thể phát triển thương mại điện tử quốc gia giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1968/QĐ-TTg, ngày 22/11/2021 phê duyệt Đề án "Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2030". Thúc đẩy việc áp dụng nhanh chóng nền tảng mã địa chỉ bưu chính VPostcode trong hoạt động thương mại điện tử và logistic.

- Xây dựng và triển khai các hoạt động hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ và vừa, doanh nghiệp ngành nghề truyền thống, doanh nghiệp sản xuất chuyển đổi sang sản xuất sản phẩm, cung cấp dịch vụ trên các nền tảng số.

- Tạo điều kiện thuận lợi hoạt động chuyển giao công nghệ số, kích thích sáng tạo, khuyến khích khởi nghiệp phát triển công nghệ số, cung cấp các sản phẩm và dịch vụ số; từng bước hình thành hệ sinh thái doanh nghiệp số.

- Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện chủ động tích hợp công nghệ số, thúc đẩy phát triển những giải pháp sản xuất và kinh doanh dựa trên số hóa; tối ưu hóa mô hình kinh doanh, sử dụng hiệu quả chuỗi cung ứng thông minh. Phát triển kỹ năng mới cho đội ngũ nhân viên như tăng cường năng lực tiếp cận, tư duy sáng tạo và khả năng thích ứng với môi trường công nghệ liên tục thay đổi và phát triển.

4. Giải pháp phát triển xã hội số

- Thúc đẩy chuyển đổi số xã hội, tập trung vào chuyển đổi kỹ năng, cung cấp các khóa học đại trà trực tuyến mở, hợp tác với các tổ chức, doanh nghiệp để đào tạo, tập huấn, nâng cao kiến thức, kỹ năng về công nghệ số và chuyển đổi số cho người dân để hình thành công dân số.

- Xây dựng các dịch vụ số trên nền tảng chính quyền số, đô thị thông minh qua nhiều kênh giao tiếp giúp người dân lựa chọn dịch vụ phù hợp với nhu cầu như: Sử dụng các dịch vụ công trực tuyến, dịch vụ y tế thông minh, giáo dục thông minh, giao thông thông minh, phản ánh, kiến nghị của người dân, các tiện ích của thương mại điện tử và kinh tế chia sẻ... mang lại sự hài lòng cho người dân.

- Đẩy mạnh thanh toán điện tử, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp trong thanh toán không tiền mặt. Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, nhóm hộ gia đình tham gia các sàn thương mại điện tử, nhằm thúc đẩy tạo điều kiện để người dân và doanh nghiệp trên địa bàn có thể mua bán sản phẩm, dịch vụ trên môi trường mạng.

- Nâng cao văn hoá khai thác và ý thức sử dụng CNTT từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

5. Giải pháp tổ chức quản lý, triển khai thực hiện

5.1. Về quản lý

Thành lập Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số của huyện để chỉ đạo triển khai hoạt động chuyển đổi số của huyện; nghiên cứu, đề xuất cho Lãnh đạo Thường trực Huyện ủy, UBND huyện về chủ trương, chính sách, kế hoạch thúc đẩy xây dựng, phát triển cho chuyển đổi số.

5.2. Về triển khai thực hiện

- Chuyển đổi số trong hoạt động của các cơ quan Đảng và nhà nước, phát triển Chính quyền số trong đó tập trung phát triển hạ tầng số phục vụ các cơ quan Đảng, Nhà nước một cách tập trung, thông suốt; tạo lập dữ liệu mở dễ dàng truy cập, sử dụng, tăng cường công khai, minh bạch, phòng, chống tham nhũng, thúc đẩy phát triển các dịch vụ số trong nền kinh tế; cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4 trên cả thiết bị di động thông minh để người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ nhanh chóng, chính xác, không giấy tờ, giảm chi phí.

- Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội các cấp, các ngành, địa phương trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng chuyển đổi số tại địa phương.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách về đào tạo, thu hút nguồn nhân lực, chế độ đãi ngộ phù hợp cho cán bộ, đặc biệt là nguồn nhân lực chất lượng cao; cơ chế chính sách về khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi, ưu đãi cho các doanh nghiệp đầu tư trên địa bàn huyện.

- Nâng cao khả năng tương tác của người dân với chính quyền số; tăng

cường sự tham gia của người dân sử dụng các dịch vụ, nền tảng do chuyển đổi số mang lại. Tổ chức hướng dẫn học sinh từ bậc trung học cơ sở trở lên sử dụng các dịch vụ, nền tảng số để hướng dẫn cho phụ huynh tham gia sử dụng công nghệ số.

- Triển khai các kênh tương tác trực tuyến để người dân tham gia, giám sát hoạt động xây dựng, thực thi chính sách, pháp luật, ra quyết định của cơ quan Nhà nước; giải đáp thắc mắc và hỗ trợ người dân, giám sát thông tin về huyện Điện Biên trên môi trường mạng.

- Nâng cao văn hoá khai thác và ý thức sử dụng công nghệ số từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội thông tin, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

6. Giải pháp về nguồn nhân lực chuyển đổi số

- Phát triển các hình thức liên kết đào tạo; nâng cao chất lượng nhân lực chuyển đổi số. Chú trọng đào tạo chuyên sâu về kỹ năng chuyển đổi số. Xây dựng chương trình phối hợp với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để hỗ trợ nhân lực chuyển đổi số làm việc thực tế tại các tổ chức, doanh nghiệp, ...

- Công dân số được nâng cao văn hoá số về khả năng truy cập các nguồn thông tin số, khả năng giao tiếp trong môi trường số, có kỹ năng số cơ bản khai thác và ý thức sử dụng công nghệ số từ gia đình đến nhà trường, xã hội nhằm hướng tới các ứng dụng lành mạnh, thiết thực, hiệu quả, góp phần hình thành xã hội số, gắn kết với bảo đảm an toàn, an ninh thông tin cho người sử dụng.

- Tổ chức thực hiện phải đạt hiệu quả tốt về mặt truyền thông, đồng thời tạo sự chuyển biến nhận thức của toàn xã hội về chuyển đổi số trên mọi phương diện của cuộc sống.

7. Giải pháp về cơ chế tài chính

- Hằng năm ưu tiên kinh phí từ nguồn ngân sách chi thường xuyên của huyện (tối thiểu 1 %) bố trí cho ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng Chính quyền số, thành phố thông minh và các nguồn huy động hợp pháp khác để phục vụ các hoạt động hỗ trợ chuyển đổi nhận thức, kiến tạo thể chế, phát triển hạ tầng số, phát triển nền tảng số, bảo đảm an toàn an ninh mạng, nghiên cứu phát triển và đổi mới sáng tạo trong môi trường số và chuyển đổi kỹ năng trong môi trường số và các nhiệm vụ thuộc Kế hoạch này do cơ quan nhà nước chủ trì thực hiện. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách địa phương để triển khai các nội dung.

- Lồng ghép có hiệu quả nguồn vốn đầu tư của các Chương trình mục tiêu quốc gia và các chương trình, dự án khác; sử dụng có hiệu quả, hợp lý nguồn lực theo các mục tiêu, trong đó: Quan tâm chính sách hỗ trợ kinh phí trang bị các thiết bị thông tin số cho các hộ nghèo, hộ cận nghèo nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của người dân.

- Huy động nguồn xã hội hoá, nguồn đầu tư của các doanh nghiệp.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo Chuyển đổi số huyện Điện Biên giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030

- Chỉ đạo, đôn đốc, điều phối chung việc triển khai các hoạt động chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- Nghiên cứu, đề xuất tham mưu cho UBND huyện về chủ trương, chiến lược, cơ chế, chính sách tạo môi trường pháp lý thúc đẩy xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử huyện hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số; tiếp cận và đẩy mạnh việc ứng dụng thành tựu về Cách mạng công nghiệp 4.0 nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương.

2. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng, phát triển hạ tầng cho chuyển đổi số; phát triển Chính quyền số, các nền tảng, cơ sở dữ liệu dùng chung, các dịch vụ nền tảng công nghệ đô thị thông minh, bảo đảm an toàn thông tin mạng trên địa bàn huyện; Chủ trì thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực Thông tin và Truyền thông.

- Tổ chức, phối hợp với các sở, ngành thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao nhận thức, kỹ năng số cho đội ngũ chuyên gia, cán bộ, CCVC.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các công tác tuyên truyền các nội dung và kết quả triển khai Nghị quyết, đề án về chuyển đổi số.

- Theo dõi, tổng hợp tình hình triển khai của các phòng, ban, cơ quan, đơn vị, UBND các xã; chủ động nắm bắt các khó khăn, vướng mắc có khả năng ảnh hưởng đến chất lượng, tiến độ, tìm phương án giải quyết, báo cáo ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm VH-TT-TH nghiên cứu, tham mưu triển khai Chuyển đổi số lĩnh vực Văn hoá, Thể thao và Du lịch; số hóa di tích lịch sử, di sản văn hóa phi vật thể phục vụ phát triển du lịch.

3. Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Tài chính – Kế hoạch, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan liên quan có trách nhiệm, nghiên cứu, đề xuất các nội dung để phát triển thương mại điện tử và kinh tế số trên địa bàn huyện; Triển khai Chuyển đổi số lĩnh vực Giao thông Vận tải; phát triển hệ thống quản lý, điều hành giao thông thông minh tại các đô thị, xây dựng nền tảng giao dịch số về logistics để đáp ứng nhu cầu doanh nghiệp và công tác quản lý nhà nước của ngành.

- Tham mưu cho UBND huyện đề xuất đặt hàng các nhiệm vụ nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, trong đó ưu tiên các nhiệm vụ nghiên cứu ứng dụng có kết quả, sản phẩm phù hợp với định hướng chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu xây dựng các chương trình hỗ trợ doanh nghiệp và đào tạo, tư vấn chuyển giao công nghệ ưu tiên đề chủ động tham gia cuộc CMCN 4.0; tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức triển khai các chương trình hỗ trợ phát triển hệ sinh thái khởi nghiệp đổi mới sáng tạo. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp để thúc đẩy nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp, sáng kiến ứng dụng trí tuệ nhân tạo.

- Tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

4. Phòng Tài chính – Kế hoạch huyện

Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách địa phương và các nguồn vốn khác, tham mưu, trình UBND huyện bố trí, phân bổ kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách hiện hành.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin, các cơ quan liên quan thúc đẩy, hỗ trợ các doanh nghiệp trên địa bàn huyện thực hiện chuyển đổi số.

- Tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

5. Ban Tổ chức và Nội vụ huyện

- Tổ chức phát động phong trào thi đua chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Hàng năm lựa chọn, khen thưởng cho các điển hình tiên tiến về chuyển đổi số; Đưa vào đánh giá thi đua khen thưởng trách nhiệm người đứng đầu về kết quả triển khai chuyển đổi số của các cơ quan, đơn vị và địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai đào tạo chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức; hình thành các tổ chức (*mới hoặc bổ sung chức năng, nhiệm vụ cho tổ chức hiện có*) để phục vụ triển khai chuyển đổi số.

- Tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

6. Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo; triển khai nền tảng dạy học từ xa; xây dựng và đưa vào trong chương trình giáo dục phổ thông phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, các công nghệ số như trí tuệ nhân tạo, phân tích dữ liệu, ...; triển khai phổ cập kỹ năng số cho giáo viên, học sinh các cấp học, đặc biệt thanh thiếu niên là lực lượng nòng cốt, hỗ trợ cho phụ huynh, người lớn tuổi.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ có liên quan theo Kế hoạch này và Kế hoạch số 1425/KH-UBND, ngày 27/7/2021 của Ủy ban nhân dân huyện Điện Biên về việc Bảo vệ và hỗ trợ trẻ em tương tác lành mạnh, sáng tạo trên môi trường mạng giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn huyện Điện Biên;

- Tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

7. Phòng Y tế, Trung tâm Y tế huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai Chuyển đổi số trong ngành Y tế; tập trung triển khai các hạ tầng, nền tảng khám chữa, phòng chống dịch bệnh; xây dựng hệ thống chăm sóc sức khỏe và phòng bệnh dựa trên công nghệ số.

- Triển khai sáng kiến “Mỗi người dân có một bác sĩ riêng” với mục tiêu mỗi người dân có một hồ sơ số về sức khỏe cá nhân.

- Tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

8. Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai Chuyển đổi số lĩnh vực Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo hướng công nghệ cao, chú trọng nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng tỷ trọng của nông nghiệp công nghệ số trong nền kinh tế.

- Thực hiện Chuyển đổi số trong công tác quản lý để kịp thời cảnh báo mưa lũ, phòng chống thiên tai, dự báo thị trường, quản lý quy hoạch, quản lý chất lượng...

- Tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

9. Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa và Thông tin triển khai Chuyển đổi số lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường; nghiên cứu, xây dựng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu nhằm quản lý hiệu quả như CSDL về đất đai, tài nguyên khoáng sản...

- Triển khai các giải pháp thông minh trong quan trắc, giám sát, quản lý, xử lý môi trường, cảnh báo sớm thiên tai...

- Tổ chức thực hiện, chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

10. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức đóng trên địa bàn huyện

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trực tiếp chỉ đạo, tổ chức thực hiện và chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số trong ngành, lĩnh vực quản lý và tại cơ quan, đơn vị.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị có trách nhiệm xây dựng các dự án, chương trình, kế hoạch triển khai các nội dung thuộc lĩnh vực quản lý.

- Chủ động bố trí ngân sách để thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số.

- Báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*Qua Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp*) trước ngày 01/12 hằng năm.

11. Ủy ban nhân dân các xã

- Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số trên địa bàn, cụ thể hóa các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ phù hợp với điều kiện thực tiễn tại địa phương; đẩy mạnh chuyển đổi số trên địa bàn ở cả 3 trụ cột: Chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

- Chủ tịch UBND các xã trực tiếp chỉ đạo công tác chuyển đổi số trên địa bàn và chịu trách nhiệm về kết quả chuyển đổi số tại địa phương quản lý.

- Chủ động bố trí nguồn lực từ ngân sách địa phương, huy động, bố trí, lồng ghép với các nguồn vốn khác để bảo đảm nguồn lực thực hiện.

- Tuyên truyền chuyển đổi nhận thức của người dân về chuyển đổi số thông qua hệ thống truyền thanh, Trang TTĐT và bằng các hình thức đa dạng,

phù hợp khác.

- Báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (*Qua Phòng Văn hóa và Thông tin để tổng hợp*) trước ngày 01/12 hàng năm.

12. Trung tâm VH-TT-TH huyện, Đài Truyền thanh cấp xã

- Tuyên truyền chuyển đổi nhận thức của xã hội về chuyển đổi số thông qua các chương trình truyền thanh, truyền hình và bằng các hình thức đa dạng, phù hợp khác. Chỉ đạo, hướng dẫn Hệ thống Đài truyền thanh cơ sở tăng cường tuyên truyền về chuyển đổi số.

- Phổ biến, lan tỏa câu chuyện thành công, tôn vinh gương thành công điển hình về chuyển đổi số.

- Thực hiện chuyển đổi số trong tại cơ qua, đơn vị, trọng tâm vào quản trị, hoạt động sản xuất, sáng tạo nội dung, truyền dẫn trên các nền tảng số.

13. Các doanh nghiệp trên địa bàn huyện

- Các doanh nghiệp bưu chính, viễn thông đầu tư, nâng cấp, phát triển cơ sở hạ tầng thiết yếu cho phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số; triển khai chuyển đổi số cho doanh nghiệp mình và dẫn dắt các doanh nghiệp, ngành nghề khác trên địa bàn huyện chuyển đổi số.

- Câu lạc bộ doanh nghiệp: xây dựng và triển khai kế hoạch chuyển đổi số trong doanh nghiệp, chuyển đổi sang cung cấp sản phẩm, dịch vụ trên các nền tảng số, sản xuất thông minh; khai thác tối đa các nguồn lực để tăng cường đầu tư cho các hoạt động chuyển đổi số.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn huyện Điện Biên, đề nghị các cơ quan, đơn vị, UBND các xã triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh(B/c);
- TT Huyện ủy (B/c);
- TT HĐND huyện (B/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị;
- UBND các xã thuộc huyện;
- Lưu: VT, VH-TT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Bùi Hải Bình